**KẾ HOẠCH**

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS TRỊNH HOÀI ĐỨC**

**GIAI ĐOẠN 2016 – 2020**

Trường THCS Trịnh Hoài Đức nằm trên địa bàn khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Điện thoại: ***06503746375***

Email: **thcs-trinhhoaiduc@ta.sgdbinhduong.edu.vn**.

Trang thông tin điện tử: [***http://violet.vn/thcs-trinhhoaiduc-binhduong/***](http://violet.vn/thcs-trinhhoaiduc-binhduong/)

Trường THCS Trịnh Hoài Đức được thành lập từ việc tổ chức lại trường THPT Trịnh Hoài Đức và trường THPT Bán công An Thạnh theo Quyết định số 17/2005/QĐ–UBND ngày 24/1/2005 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Đến ngày 18/02/2005 UBND huyện Thuận An (nay là thị xã Thuận An) ra Quyết định số 206/QĐ.CT về việc thành lập trường THCS Trịnh Hoài Đức. Trường có trụ sở chính đặt tại nơi trường THPT Bán công An Thạnh trước đây – khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Trong năm 2014 trường được bàn giao công trình xây dựng trường mới với diện tích 17896 m2, tổng vốn đầu tư gần 80 tỷ đồng và chính thức đưa vào hoạt động từ đầu năm học 2014-2015.

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên trong các năm học gần đây như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | T.sốCBGVNV | Nữ | Đảng viên | Trình độ chuyên môn | Tr.độ C.trị | QLGD | QLNN |
| ThS | ĐH | CĐ | Tr/cấp | Không ĐT | Tr/cấp | Cao cấp |
| 2011-2012 | 110 | 85 | 28 |  0 | 55 | 47 | 3 | 5 | 4 |   | 1 | 2 |
| 2012-2013 | 122 | 93 | 30 |  0 | 77 | 35 | 4 | 6 | 5 |   | 1 | 2 |
| 2013-2014 | 124 | 93 | 32 | 2 | 87 | 27 | 3 | 5 | 6 |   | 2 | 2 |
| 2014-2015 | 141 | 111 | 35 | 2 | 101 | 29 | 3 | 6 | 5 |  | 4 | 5 |
| 2015-2016 | 154 | 123 | 37 | 2 | 116 | 27 | 4 | 6 | 5 |  | 7 | 5 |
| 2016-2017 | 125 | 100 | 26 | 2 | 93 | 24 | 3 | 3 | 3 |  | 3 | 2 |

Về quy mô trường lớp: số học sinh cùa trường theo từng năm. Cụ thể:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | TSLỚP | TS HS | TS NỮ | KHỐI 6 | KHỐI 7 | KHỐI 8 | KHỐI 9 |
| TS | Nữ | TS | Nữ | TS | Nữ | TS | Nữ |
| 2011-2012 | 47 | 2082 | 1022 | 670 | 298 | 517 | 263 | 410 | 202 | 485 | 259 |
| 2012-2013 | 52 | 2159 | 1046 | 675 | 297 | 647 | 305 | 474 | 253 | 363 | 191 |
| 2013-2014 | 53 | 2196 | 1113 | 581 | 302 | 619 | 281 | 562 | 292 | 434 | 235 |
| 2014-2015 | 62 | 2503 | 1245 | 828 | 378 | 576 | 312 | 594 | 280 | 505 | 275 |
| 2015-2016 | 72 | 2922 | 1424 | 957 | 467 | 815 | 378 | 582 | 308 | 568 | 271 |
| 2016-2017 | 58 | 2429 | 1156 | 661 | 300 | 691 | 330 | 637 | 305 | 440 | 221 |

Trường Trung học cơ sở Trịnh Hoài Đức được giao nhiệm vụ giáo dục cho con em nhân dân thuộc địa bàn của phường An Thạnh, xã An Sơn và một số học sinh có địa bàn giáp ranh lân cận của phường Hưng Định và phường Thuận Giao.

**Thuận lợi:**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương và của ngành, luôn tạo điều kiện về nhiều mặt để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục; Đội ngũ cán bộ giáo viên có đầy đủ trình độ năng lực chuyên môn, nhiệt tình trách nhiệm cao, đa số nhà gần trường, người địa phương và rất tâm huyết công tác giảng dạy, Có đội ngũ cán bộ, giáo viên lớn tuổi có nhiều kinh nghiệm, Có đội ngũ giáo viên trẻ, khỏe, nhiều nhiệt huyết, xông sáo trong các hoạt động và phong trào. Ban giám hiệu luôn tận tâm với công việc. Trường được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết phục vụ tốt cho công tác quản lý, hành chánh và đổi mới phương pháp giảng dạy.

**Khó khăn:**

Phụ huynh học sinh còn nhiều khó khăn, dân nhập cư nhiều nên ít quan tâm đến con em trong việc học. Số lớp và số học sinh quá nhiều và không ngừng tăng theo từng năm, số học sinh trong mỗi lớp khá đông nên ảnh hưởng nhiều đến việc bố trí sắp xếp phòng học, ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức của học sinh cũng như đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên. Số giáo viên còn trẻ, mới ra trường nên kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều, hỗ trợ cho công tác tham mưu hiến kế còn hạn chế. Nhân sự còn thiếu nên có ảnh hưởng đến các hoạt động chuyên môn. Đa số học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoặc nhập cư nên gia đình chưa quan tâm tốt. Trình độ học tập chưa đồng đều;

***\* Cơ sở vật chất:***

Trường đã hoàn thành xây dựng mới giai đoạn 2 và đi vào hoạt động, có 27 phòng học.

Thư viện được đầu tư nguồn sách phục vụ tốt cho việc mượn và đọc sách của giáo viên và học sinh trong nhà trường. Trang thiết bị, đồ dùng dạy học được đầu tư, trang cấp đảm bảo tốt cho dạy và học. Có đầy đủ các phòng bộ môn phục vụ cho thực hành.

**Chức năng, nhiệm vụ:**

- Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác của Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ GD&ĐT quy định; Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên; Tuyển sinh lớp 6, giảng dạy học sinh cấp Trung học cơ sở (từ lớp 6 đến lớp 9), xét Tốt nghiệp Trung học cơ sở, hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10, hướng dẫn học sinh Tốt nghiệp THCS vào các trường nghề trong tỉnh, vận động học sinh đến trường, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi cộng đồng, huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục; Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong hoạt động giáo dục; Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước; Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia hoạt động xã hội.

- Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Trịnh Hoài Đức giai đoạn 2016-2020 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Đây là cơ sở quan trọng cho kế hoạch hoạt động của CBQL, của Hội đồng GD trường, của đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên và học sinh nhà trường.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển trường Trung học cơ sở Trịnh Hoài Đức là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, của Ngành về Đổi mới giáo dục phổ thông giai đoạn từ 2015-2020.

- Cùng với các trường THCS trong thị xã, trường THCS Trịnh Hoài Đức phấn đấu nâng cao chất lượng theo yêu cầu phát triển kinh tế, văn hoá-xã hội góp phần xây dựng thị xã Thuận An, Bình Dương trở thành thị xã công nghiệp-dịch vụ vào những năm 2020.

**I. Tình hình nhà trường**

 **1. Điểm mạnh**

 - Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 125/100 nữ.

Trong đó: BGH: 3, Giáo viên: 117; Nhân viên: 5.

 - Trình độ chuyên môn:

+ Ban giám hiệu: 100% đạt chuẩn

+ Giáo viên: 98,4% GV đạt chuẩn trở lên; trên chuẩn: 73% CBGV.

 - Công tác tổ chức quản lý của BGH: Kế hoạch được xây dựng khoa học, mang tính khả thi. Việc triển khai thực hiện phù hợp thực tế, sáng tạo. Hoạt động kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục đã áp dụng đúng quy định đổi mới. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Hiệu quả giáo dục của trường đã dần nâng lên và được sự tín nhiệm của tập thể GV-HS và Cha mẹ HS trường.

 - Đội ngũ CB-GV-CNV: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, đoàn kết nội bộ, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

 - Cơ sở vật chất:

 Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy học trong giai đoạn hiện tại.

 **2. Điểm hạn chế**

***- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu***

 + Thành viên trong BGH còn hạn chế về hoàn cảnh gia đình (con nhỏ, lớn tuổi).

 + Chưa chủ động tuyển chọn được giáo viên có tinh thần trách nhiệm, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng.

 + Đánh giá chất lượng soạn giảng của đội ngũ còn mang tính động viên, chưa thực chất. Phân công công tác chưa phù hợp nguyện vọng, khả năng của một số giáo viên.

***- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên***

 Một ít nhân sự chưa vươn lên đáp ứng được yêu cầu soạn giảng, chủ nhiệm, giáo dục học sinh. Có thành viên chưa thay đổi tư duy, khả năng nghiệp vụ hạn chế, không tự học; giảm sút sự tín nhiệm trong đồng nghiệp, trong học sinh và cha mẹ học sinh.

***- Chất lượng học sinh***

 Học sinh có học lực yếu-kém chiếm gần 10% do ý thức rèn luyện, học tập chưa tốt. Đời sống kinh tế gia đình không ổn định, phải tạm trú tìm việc làm, hoàn cảnh có khó khăn. Nhiều học sinh thiếu sự động viên, quan tâm của gia đình; tinh thần trách nhiệm của cộng đồng đối với học sinh chưa cao khiến học sinh thiếu niềm tin.

 **3. Thời cơ**

 Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn, khả năng sự phạm khá, tốt.

 Nhu cầu về chất lượng giáo dục ổn định, phát triển ngày càng tăng và cấp bách.

 **4. Thách thức**

 - Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục con em trong thời kỳ hội nhập.

 - Yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đòi hỏi đội ngũ phải tích cực học tập nâng cao chất lượng soạn giảng.

 - Từng bước phải khắc phục hiện trạng cơ sở vật chất hiện có.

 - Ứng dụng CNTT trong giảng dạy; trình độ tin học, ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên phải mang lại hiệu quả.

 - Các trường THCS trong Thị xã ngày càng phát triển về số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục.

 **5. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

 - Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

 - Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cải thiện và bổ sung kịp thời về cơ sở vật chất.

 - Đảm bảo tốt ứng dụng CNTT trong dạy học và trong hoạt động quản lý.

 - Áp dụng tiêu chuẩn đánh giá trường học, Hiệu trưởng, giáo viên vào việc đánh giá hoạt động nhà trường, công tác quản lý và chất lượng dạy học.

**II. Tầm nhìn, Sứ mệnh và các giá trị:**

 **1. Tầm nhìn:**

 *Trường THCS Trịnh Hoài Đức từng bước phát triển, tạo vị trí và uy tín trong thị xã Thuận An. Là nơi gia đình sẽ lựa chọn để con em học tập và rèn luyện; Là nơi tập thể cán bộ giáo viên và học sinh luôn phấn đấu vươn lên về chất lượng và hiệu quả giáo dục; về cảnh quan và trường học xanh-sạch-đẹp; về môi trường giao tiếp công tác, văn hóa, thân thiện, mến khách.*

 **2. Sứ mệnh:** *Tạo dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, để học sinh có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.*

 **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:**

- Tinh thần trách nhiệm. - Tình đoàn kết, hợp tác; Lòng nhân ái.

- Tính trung thực; Lòng tự trọng. - Tính sáng tạo; Khát vọng vươn lên.

**III. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:**

 **1. Mục tiêu:**

 *Xây dựng trường đạt danh hiệu tiên tiến, có uy tín về chất lượng giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.*

 **2. Phương châm hành động:** *Trung học cơ sở Trịnh Hoài Đức:*

**“*Trách nhiệm, Đoàn kết, Trung thực, Sáng tạo*”.**

**V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG :**

 **1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:**

- Quan tâm chất lượng hoạt động tổ chuyên môn; vận dụng tốt việc đổi mới phương pháp dạy học. Đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt hướng nghiệp, hoạt động tập thể, tham gia hoạt động xã hội; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện; tập trung giáo dục hạnh kiểm và chất lượng văn hoá. Chú trọng bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém.

- Đổi mới cách học của học sinh. Học sinh không phải học trong tư thế bị động mà phải chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức. Tạo thói quen cho học sinh biết nói lên suy nghĩ của mình.

- Chú trọng các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục.

 **Giải pháp:**

- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng của giáo viên và cho việc học tập của học sinh.

- Kếp hợp công nghệ thông tin để giúp học sinh hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học.

- Học sinh được bày tỏ ý kiến của mình qua các phiếu học tập, qua học nhóm và qua trao đổi với nhau.

 **2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:**

- Chọn cử CB-GV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đúng yêu cầu của Ngành. Khuyến khích động viên tạo điều kiện cho đội ngũ tự học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị, phong cách sư phạm mẫu mực; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên là người tổ chức chỉ đạo, học sinh là người chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức.

- Đổi mới phương pháp tư duy một cách thật sự; giáo viên luôn tìm tòi khám phá. Chọn con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất trong quá trình tổ chức giáo dục cho học sinh.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

**Giải pháp:**

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp giáo dục để giáo viên áp dụng trong quá trình giảng dạy của mình.

- Tổ chức dự giờ, trao đổi kinh nghiệm và rút ra bài học tốt nhất cho từng phương pháp, từng đặc trưng bộ môn.

- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng. Tạo các điều kiện để giáo viên không chỉ hướng dẫn giảng dạy trong phòng học mà có thể ở nhiều địa điểm khác nhau ngoài sân trường, phòng thực hành.

- Kếp hợp công nghệ thông tin để giảng dạy tạo nên sự hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học trong học sinh.

 **3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.**

- Tham mưu và đề xuất với các cấp lãnh đạo việc xây dựng thêm phòng học nhằm đáp ứng cho việc dạy học 2 buổi/ngày cũng như thực hiện bán trú.

- Đề xuất với Ngành, vận động nguồn xã hội hóa để tu sửa, chỉnh trang cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Luôn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động nhà trường. Chú trọng đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các điều kiện phục vụ dạy học: bàn ghế, bảng, phòng máy vi tính và thiết bị dạy học khác.

- Xây dựng sân bãi phục vụ tốt cho việc rèn luyện thể lực, sân chơi để học sinh giải trí sau những giây phút học tập. Chú trọng vệ sinh môi trường, vệ sinh chung.

**Giải pháp:**

- Sử dụng hợp lý các nguồn kinh phí cho việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng hiện đại.

- Sử dụng tốt các thiết bị, sử dụng đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả…

  **4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.**

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử…

- Xây dựng và quản trị website của trường

- Động viên Cán bộ-giáo viên-nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy vi tính phục vụ công tác; tự trang bị và có kế hoạch phối hợp Ngân hàng cho vay để trang bị máy vi tính cá nhân.

- Tổ Chuyên môn, bộ phận Giáo vụ-công nghệ thông tin tích cực hỗ trợ các thành viên học tập, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, hoạt động chức năng.

  **5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục :**

 - Xây dựng môi trường ứng xử thân thiện, thực hiện lối sống văn hoá, chấp hành tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CBGV.NV

 - Huy động được nguồn lực xã hội của địa phương, của Ban đại diện Cha mẹ HS, của cá nhân hỗ trợ hoạt động dạy học và tạo điều kiện giúp nhà trường phát triển.

 + Nguồn lực Tài chính: Ngân sách Nhà nước; vận động xã hội hoá.

 + Nguồn lực Vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc, các công trình phụ. Trang thiết bị phục vụ giảng dạy. CNTT hỗ trợ dạy và học.

 **6. Xây dựng thương hiệu:**

- Thường xuyên cập nhật thông tin của trường hàng tuần trên website.

- Xây dựng thương hiệu, củng cố sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng Cán bộ GV.NV, học sinh, CMHS; đối với chính quyền và các ban ngành đoàn thể địa phương.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu nhà trường.

**VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

 **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

Kế hoạch chiến lược phát triển được phổ biến đến toàn thể Cán bộ-Giáo viên-nhân viên; học sinh, Ban đại diện Cha mẹ HS, phụ huynh HS nhà trường.

 Thời gian dự thảo tham khảo, thu thập ý kiến: từ đầu năm học 2016-2017.

 Thời gian công bố chính thức: từ HK2 năm học 2016-2017.

 **2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

 - Giai đoạn 1: giai đoạn thực hiện xây dựng từ 2016 - 2017 đến 2017-2018.

 - Giai đoạn 2: giai đoạn củng cố, phát triển từ năm học 2018 – 2019 trở đi.

 **3. Đối với Hiệu trưởng:**

 Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển trong Hội đồng Sư phạm; phổ biến trong Ban đại diện Cha mẹ HS, học sinh và phụ huynh HS nhà trường.

 Báo cáo Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cho Phòng Giáo dục Đào tạo, Chính quyền địa phương và đăng trên trang web của trường.

 Thành lập Ban Kiểm tra đánh giá thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường trong từng năm học.

 **4. Đối với Phó Hiệu trưởng :**

 Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được phân công. Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể. Kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch. Báo cáo thống kê, tổng hợp tình hình chất lượng chuyên môn.

 Đề xuất những giải pháp để thực hiện.

 **5. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:**

 Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên; Báo cáo thống kê, tổng hợp tình hình chất lượng chuyên môn.

 Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

 **6. Đối với giáo viên-nhân viên:**

 Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường; xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

 Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

 Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

 **7. Tổ chức thực hiện**

 Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược gồm: BGH, Các tổ trưởng Chuyên môn, đại diện Chi ủy, Công đoàn, Chi đoàn, Thanh tra và chính là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai, thực hiện; có trách nhiệm điều chỉnh Kế hoạch Chiến lược từng giai đoạn sát với tình hình thực tế nhà trường từng năm học.

Trên đây là kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2016-2020 của trường THCS Trịnh Hoài Đức./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:** - Phòng GD (phê duyệt);- TTCM (công khai,t/h);- Web trường ( t/t);- Lưu: VT.  | **HIỆU TRƯỞNG****Đỗ Minh Thành** |

....................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................